TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:45/2024/HS-ST
Ngày 31/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi;

2. Ông Trinh Văn Lực.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 16/01/2024 đối với bị cáo:

Trương Văn T, sinh năm 1992 tại tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm M, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Ư, sinh năm 1967 và bà Cao Thị H, (đã chết); có vợ tên Nguyễn Hỷ N, sinh năm 1994, có 02 con lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; bị cáo có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền sự: Tiền án: Không

Nhân thân:

+ Năm 2019 bị Công an Thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác" theo Quyết định số 12 ngày 20/12/2019. Phạt số tiền 2.500.000 đồng. Nộp phạt xong ngày 27/12/2019. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/6/2023, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty Cổ phần X; địa chỉ: số B đường T, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Trung H1, sinh năm 1995; địa chỉ: số A khu phố A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 26/6/2023), có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 21/6/2023, B (không rõ nhân thân) điều khiển xe môtô Honda, nhãn hiệu Vision màu đen (không rõ biển số) chở Trương Văn T đi đến Khu dân cư Đ Thành phố Hồ Chí Minh thuộc khu phố C, phường B, Thành phố D, tỉnh Bình Dương, khi đến cột điện đầu đường D, B dừng xe và đưa cho T 01 cây kìm cắt sắt dài khoảng 25cm, rồi B điều khiển xe mô tô đến vị trí cách T khoảng 05m để cảnh giới, còn T cầm cây kìm cắt sắt trèo lên cây phượng cạnh cột điện, dùng kìm cắt 01 đầu dây cáp điện rơi xuống đất. T đi đến đầu dây còn lại dùng kìm cắt đứt dây điện rồi T đưa cây kìm cho B giữ, còn T cuốn dây điện lại thành cuộn tròn để mang đi. Khi T đang cuốn dây điện thì bị lực lượng Công an phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương phát hiệnbắt giữ cùng tang vật. Phát hiện có lực lượng công an tuần tra B điều khiển xe mô tô chạy thoát.

Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Văn T cùng tang vật về trụ sở để làm việc. Tại Công an phường B, Trương Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận thêm: ngoài vụ trộm ngày 21/6/2023 thì vào ngày 04/6/2023, T cùng với N1 (không rõ nhân thân) đến khu vực Khu dân cư Đ Thành phố Hồ Chí Minh thuộc khu phố C, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương cắt trộm dây điện chiếu sáng. T và N1 đi đến đoạn đường D, khu vực giữa cột điện 3/3 và cột điện 3/4 N1 đứng cảnh giới để T leo lên cây, dùng kìm cắt 01 đầu dây cáp điện, tiếp theo T đi khoảng 10m và dùng kìm cắt đầu dây còn lại. T và N1 đốt vỏ dây điện lấy lõi được 08kg đồng và đem bán cho anh Lê Thiện K với giá 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng). Sau khi bán được T và N1 chia nhau mỗi người 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng) và dùng tiêu xài cá nhân. Ngày 16/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã tiến hành thực nghiệm cân đo và quy đổi từ 08kg lõi đồng thành chiều dài dây cáp điện là 40m mà T cùng N1 trộm cắp xảy ra ngày 04/6/2023 tại đường Đ, khu vực giữa cột điện 3/3 và cột điện 3/4, khu dân cư Đ Thành phố Hồ Chí Minh thuộc khu phố C, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Theo kết luận định giá tài sản số 113/KLĐGTS ngày 28/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên thành phố D thì tài sản bị trộm là Dây cáp điện phi 22, loại 07 lõi đồng, trị giá là 4.888.000 đồng (bốn triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng).

Theo kết luận định giá tài sản số 233/KLĐGTS ngày 21/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên thành phố D thì tài sản bị trộm là 40m dây cáp điện phi 22, loại 07 sợi lõi đồng, trị giá là 1.880.000 đồng (một triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ:

- 04 (bốn) sợi dây điện quấn thành 01 sợi có màu (xanh, đỏ, vàng, đen) mỗi sợi dài 26m, tổng 104m.

Tại cáo trạng số 42/CT-VKS - DA ngày 09 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trương Văn T về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ

luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn T mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Xử lý vật chứng: 04 (bốn) sợi dây điện quấn thành 01 sợi có màu (xanh, đỏ, vàng, đen) mỗi sợi dài 26m, tổng 104m

Xét thấy, các tài sản trên bị hại không có yêu cầu được nhận lại nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần X ông Lê Trung H1 yêu cầu bị cáo Trương Văn T bồi thường số tiền 4.888.000 đồng.

Đối với hành vi của Trương Văn T trộm cắp tài sản là 40m đây cáp điện, tổng trị giá là 1.880.000 đồng chưa đủ định lượng để khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 358/QĐ-XPHC ngày 21/12/2023 số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với B và N1 chưa rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi của ông Lê Thiện K mua lõi dây đồng do Trương Văn T nhưng không biết tài sản là do bị cáo trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa cho hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 21/6/2023, bị cáo Nguyễn Văn T1 và B (chưa rõ nhân thân) điều khiển xe môtô Honda, nhãn hiệu Vision màu đen (không rõ biển số) đến đoạn đường D, Khu dân cư Đ Thành phố Hồ Chí Minh thuộc khu phố C, phường B, Thành phố D, tỉnh Bình Dương, Lợi dụng việc công trình thi công đường dây điện chiếu sáng của Công ty Cổ phần X chưa hoàn thiện, chưa đóng điện, không có người trông coi nên T1 leo lên cây phượng cạnh cột điện trên đường D dùng kìm cắt sắt cắt 01 đầu dây cáp điện rơi xuống đất rồi tiếp tục đi đến đầu dây còn lại dùng kìm cắt đứt dây điện rơi xuống đường và cuốn dây điện lại thành cuộn tròn để mang đi. Khi T1 đang cuốn dây điện thì bị lực lượng Công an phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương phát hiện bắt quả tang còn B chạy thoát.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 379/CT-VKS ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo cũng đã tự nguyện, thành khẩn khai báo các hành lần phạm tội của mình. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Xử lý vật chứng: 04 (bốn) sợi dây điện quấn thành 01 sợi có màu (xanh, đỏ, vàng, đen) mỗi sợi dài 26m, tổng 104m

Xét thấy, các tài sản trên nguyên đơn dân sự không có yêu cầu được nhận lại nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với đối tượng tên B và N1 đã cùng với T1 thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố D tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần X ông Lê Trung H1 yêu cầu bị cáo Trương Văn T bồi thường số tiền 4.888.000 đồng. Do đây điện đã bị bị cáo cắt đứt không thể phục hồi, nguyên đơn dân sự từ chối nhận lại tài sản và yêu cầu bị cáo bồi thường là có căn cứ nên chấp nhận.

Đối với tài sản là 40m đây cáp điện, trị giá là 1.880.000 đồng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Đối với hành vi của ông Lê Thị K1, sinh năm 1969, địa chỉ: E khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Ông K1 kinh doanh cửa hàng mua bán phế liệu, ông mua dây đồng của Trương Văn T và bán lại kiếm lời, ông không biết tài sản mà bị cáo T mang bán là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không được coi là tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hành vi của ông Lê Thị K1 là có căn cứ.

[10] Đối với hành vi của Trương Văn T trộm cắp tài sản là 40m đây cáp điện, tổng trị giá là 1.880.000 đồng (một triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) chưa đủ định lượng để khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thành phố D, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 358/QĐ-XPHC ngày 21/12/2023 số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) là có căn cứ.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tại phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo là nghiêm khắc, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm Tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trương Văn T 07 (bảy) tháng 10 (mười) ngày tù, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 21/6/2023 đến ngày 31/01/2024. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Trả tự do cho bị cáo Trương Văn T ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 104m dây cáp điện loại 07 sợi lõi đồng phi 22

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584 và Điều 590 Bộ luật Dân sự. Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Buộc bị cáo Trương Văn T bồi thường cho bị hại Công ty Cổ phần X; địa chỉ: số B đường T, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương số tiền 4.888.000 (bốn triệu, tám trăm tám mươi tám nghìn) đồng.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Trương Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hà